CTCP Sản xuất Xuất nhập khẩu Inox Kim Vĩ (UPCOM: KVC)

FireAnt

Ngày 30/06/2025	1,600 VNĐ		
Thay đổi	*1 tháng*	*3 tháng*	*6 tháng*
	-5.9%	**-15.8%**	**33.3%**

ROE (Q2/25): 0.9% | +/- YoY ▲ 5.6%

DT thuần (Q2/25): 20.1 tỷ VNĐ | QoQ ▼ 17.9 ▼ 47.2% | YoY ▼ 21.4 ▼ 51.6%

DT thuần (6T 2025): 58.1 tỷ VNĐ | YoY ▼ 18.9 ▼ 24.6%

LN gộp (Q2/25): 0.83 tỷ VNĐ | QoQ ▲ 2.80 ▲ 142% | YoY ▲ 3.24 ▲ 134%

LN gộp (6T 2025): -1.14 tỷ VNĐ | YoY ▲ 3.68 ▲ 76.3%

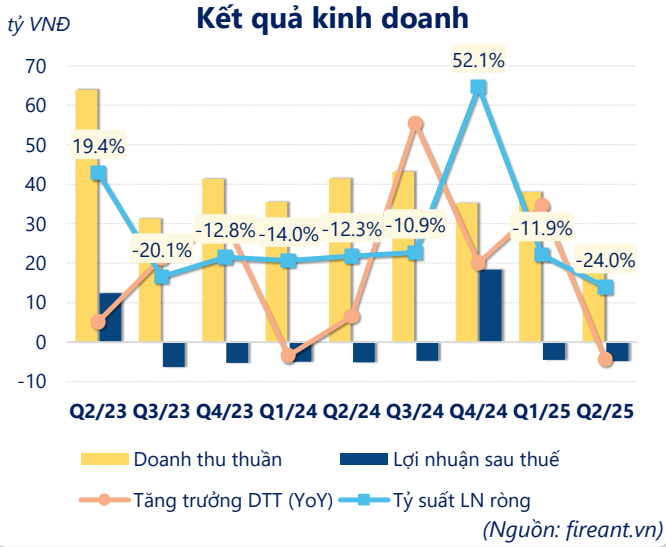
LN thuần (Q2/25): -2.03 tỷ VNĐ | QoQ ▲ 2.48 ▲ 55.0% | YoY ▲ 3.05 ▲ 60.0%

LN thuần (6T 2025): -6.55 tỷ VNĐ | YoY ▲ 3.45 ▲ 34.9%

LN sau thuế (Q2/25): -4.82 tỷ VNĐ | QoQ ▼ 0.31 ▼ 7.0% | YoY ▲ 0.28 ▲ 5.4%

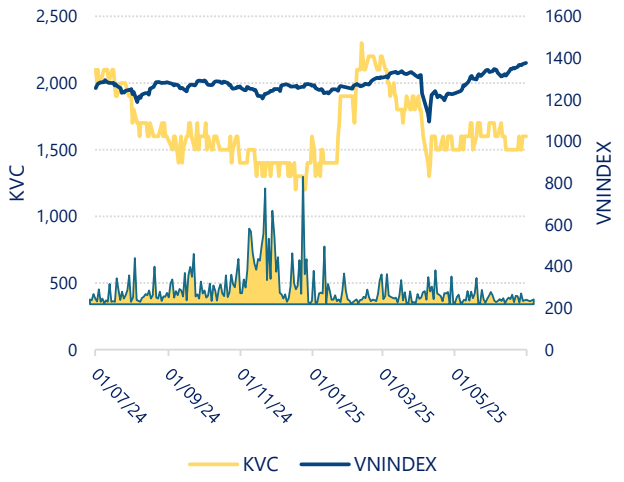
LN sau thuế (6T 2025): -9.34 tỷ VNĐ | YoY ▲ 0.76 ▲ 7.2%

Kết quả kinh doanh



(Nguồn: fireant.vn)

Lịch sử giá

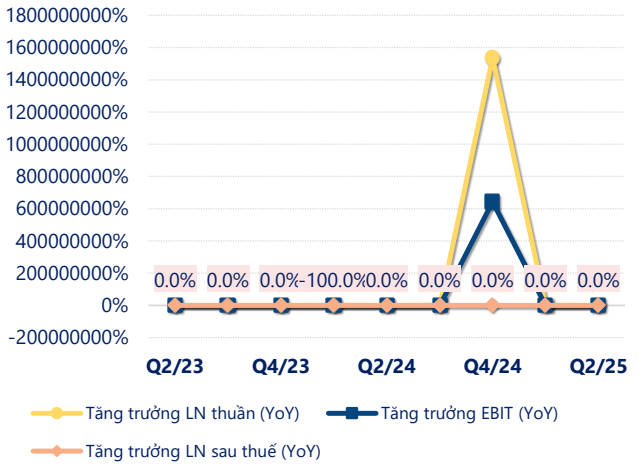


Powered by Infographic
https://fireant.vn/

CTCP Sản xuất Xuất nhập khẩu Inox Kim Vĩ (UPCOM: KVC)

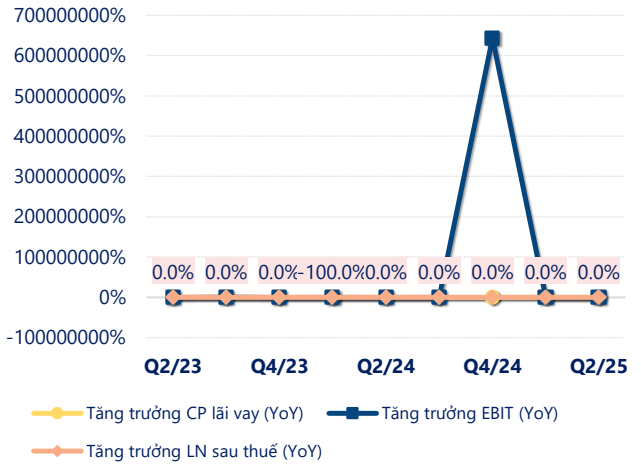
FireAnt

Tăng trưởng lợi nhuận



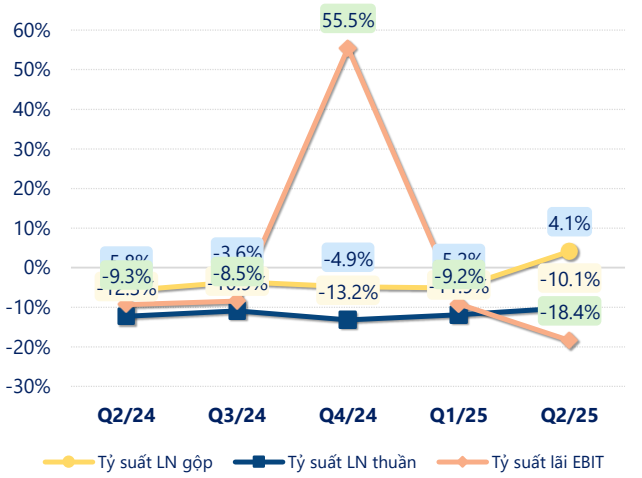
(Nguồn: fireant.vn)

Tăng trưởng chi phí



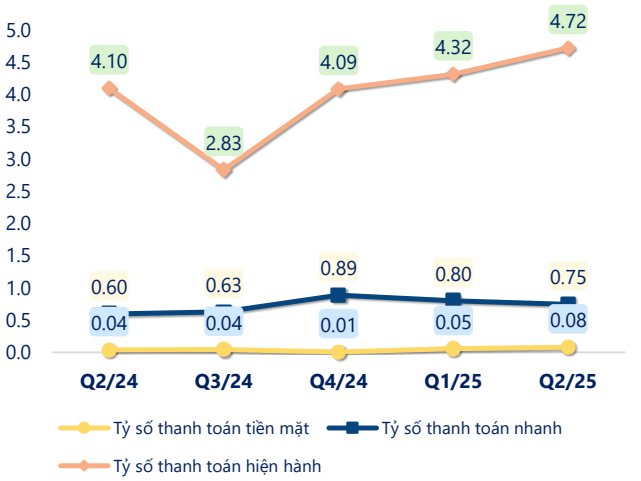
(Nguồn: fireant.vn)

Tỷ suất lợi nhuận



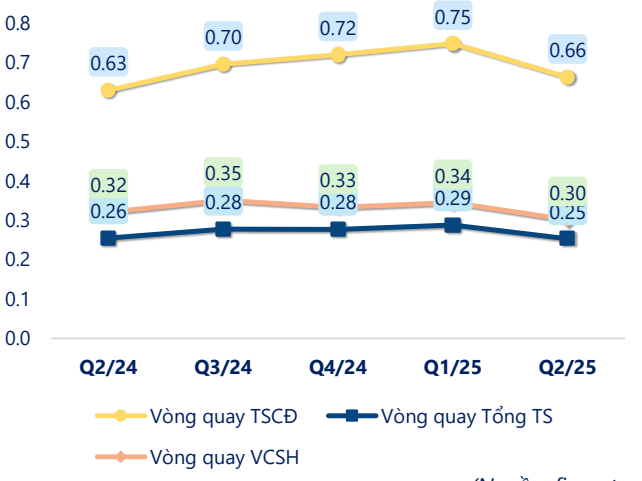
(Nguồn: fireant.vn)

Chỉ số thanh khoản



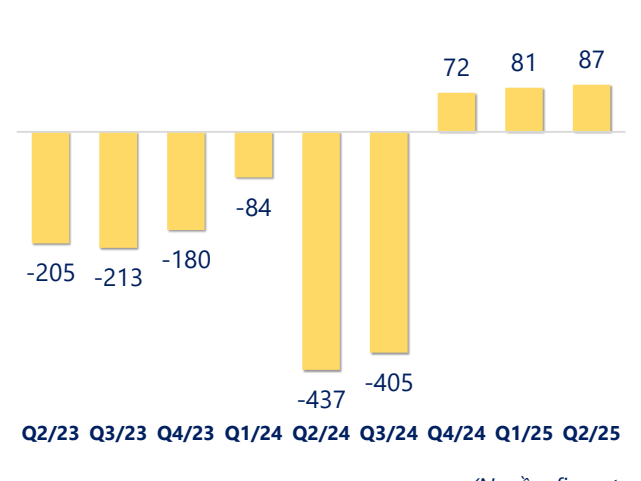
(Nguồn: fireant.vn)

Vòng quay tài sản



(Nguồn: fireant.vn)

EPS

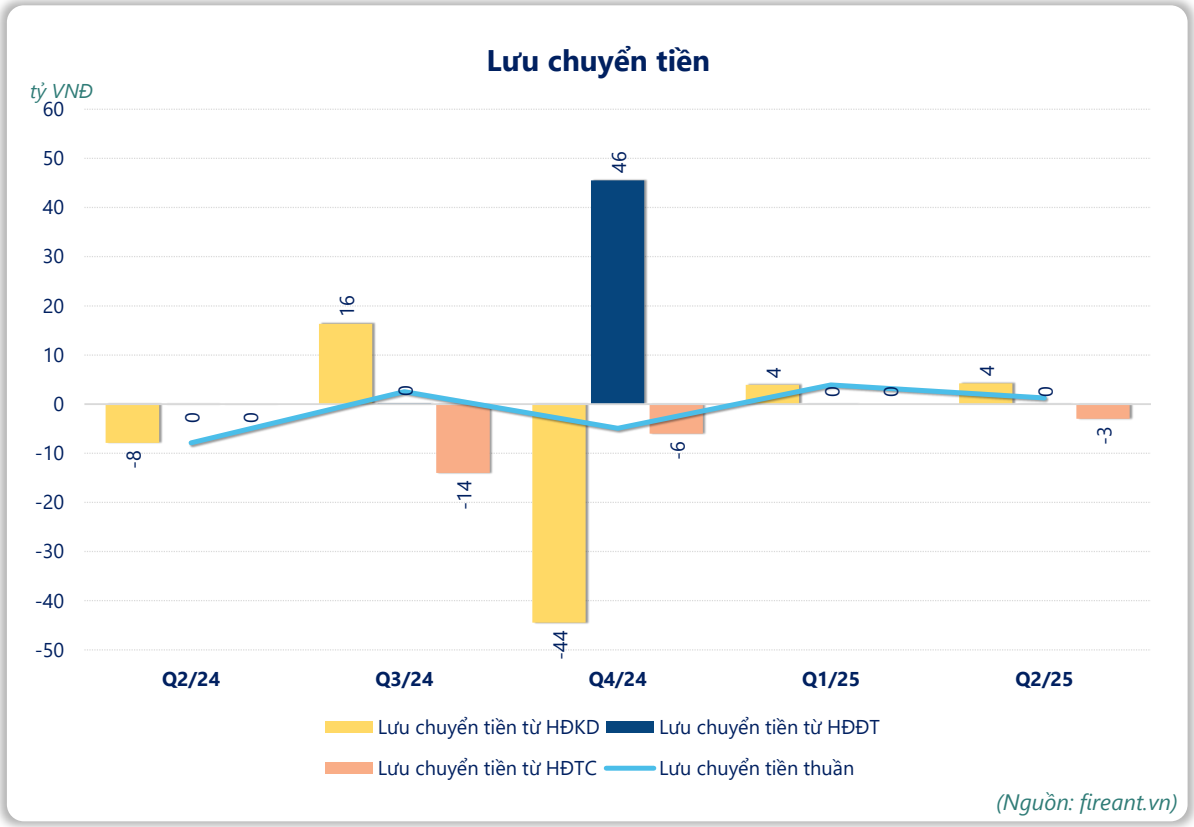


(Nguồn: fireant.vn)

CTCP Sản xuất Xuất nhập khẩu Inox Kim Vĩ (UPCOM: KVC

KẾT QUẢ KINH DOANH *(tỷ VNĐ)*	Q2/25	Q2/24	Thay đổi YoY	6T 2025	6T 2024	Thay đổi YoY
Doanh thu thuần	**20.1**	**41.5**	**-51.6%**	**58.1**	**77.0**	**-24.6%**
Giá vốn hàng bán	19.2	43.9	-56.2%	59.2	81.8	-27.6%
Lợi nhuận gộp	0.83	-2.41	134%	-1.14	-4.82	76.3%
Doanh thu HĐTC	0.00	0.00		0.00	0.01	-97.1%
Chi phí TC	1.13	1.22	-7.4%	2.14	2.34	-8.3%
Chi phí lãi vay	1.13	1.22	-7.4%	2.14	1.34	60.3%
LN trong công ty LKLD	**0**	**0.00**		**0**	**0**	
Chi phí bán hàng	0.56	0.16	250%	1.12	0.33	236%
Chi phí QLDN	**1.17**	**1.29**	**-9.5%**	**2.14**	**2.57**	**-16.6%**
LN thuần từ HĐKD	-2.03	-5.08	60.0%	-6.55	-10.0	34.9%
Lợi nhuận khác	**-2.79**	**-0.01**	**-27834%**	**-2.79**	**-0.01**	**-19277%**
LN trước thuế	-4.82	-5.10	5.4%	-9.34	-10.1	7.2%
Lợi nhuận sau thuế	**-4.82**	**-5.10**	**5.4%**	**-9.34**	**-10.1**	**7.2%**
LNST của CĐ cty mẹ	**-4.82**	**-5.10**	**5.4%**	**-9.34**	**-10.1**	**7.2%**

(Nguồn: fireant.vn)



(Nguồn: fireant.vn)